

NGUỒN NHÂN LỰC CHO NGÀNH NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG 4.0

ThS. Hoàng Minh Đức

- Phó trưởng khoa Kỹ thuật Nông nghiệp - Trường Cao đẳng KT-KT Tô Hiệu Hưng Yên

- Điện thoại ĐT: 0986 336 733,

Email: duchoangminhhy@gmail.com

Tóm tắt

Dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, nông nghiệp truyền thống đã phát triển thành nông nghiệp thông minh hay còn gọi là "Nông nghiệp 4.0". Hiện nay, Nông nghiệp 4.0 đòi hỏi nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao, thành thạo việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật... Để tạo ra nguồn nhân lực có đủ kiến thức, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu của Nông nghiệp 4.0, chúng ta cần ưu tiên đổi mới nội dung đào tạo, phát triển hạ tầng kỹ thuật, tăng tính tự chủ cho các cơ sở đào tạo, tăng cường sự gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, ban hành và thực hiện các chính sách tốt hơn đối với giảng viên...

Từ khóa: Nông nghiệp 4.0, nguồn nhân lực.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 là xu thế công nghệ tất yếu mà Việt Nam phải hướng đến để bắt kịp các nước phát triển trên Thế giới về các công nghệ thông minh. Dưới tác động của cuộc cách mạng này, nông nghiệp truyền thống đã phát triển thành nông nghiệp thông minh hay còn gọi là "Nông nghiệp 4.0".

Trên thế giới, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 với ba công nghệ nền tảng chủ đạo (tự động hóa, internet vạn vật và trí tuệ nhân tạo) đã giúp nền nông nghiệp của nhiều nước phát triển và đạt được những thành tựu quan trọng, giúp tăng năng suất và tăng thu nhập cho người nông dân...



Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII định hướng “Xây dựng nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao giá trị gia tăng, đẩy mạnh xuất khẩu” chính là tạo tiền đề cho việc triển khai Cách mạng 4.0 trong nông nghiệp, hay “Nông nghiệp 4.0”. Điều này cũng đặt ra nhiều thách thức, trong đó có công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Nông nghiệp ở Việt Nam.

2. THỰC TRẠNG CỦA CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHO NGÀNH NÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM

Hiện nay, nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong ngành Nông nghiệp của nước ta vẫn còn yếu và thiếu, nhất là thiếu chuyên gia, đội ngũ có thể làm

chủ công nghệ, kỹ thuật cao. Theo ông Trần Thanh Đức (Trường Đại học Nông - Lâm Huế), giai đoạn 2018 - 2023, hằng năm các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng khoảng 2.200 -3.000 kỹ sư, bác sĩ thú y nhưng số sinh viên ra trường hằng năm chỉ có 1.500 - 2.000 người, chỉ đáp ứng 2/3 nhu cầu tuyển dụng. Ngoài ra, tỷ lệ lao động nông thôn chưa qua đào tạo vẫn lớn. Hệ quả của tình trạng này, đó là năng suất lao động trong khu vực nông nghiệp chỉ bằng 38,1% năng suất lao động của các ngành kinh tế.

Theo đánh giá của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, việc thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ phục vụ trong ngành Nông nghiệp đang gặp nhiều khó khăn, đặc biệt ở một số lĩnh vực mới, công nghệ cao, không chỉ nguồn nhân lực cho lao động trong sản xuất, mà cả nguồn nhân lực cho quản lý. Cơ chế thị trường có tác động không nhỏ tới tâm huyết của các nhà khoa học, cơ hội việc làm kém, thu nhập thấp, thiếu cơ sở vật chất kỹ thuật, ít có cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp... là những nguyên nhân có tác động không nhỏ trong việc thu hút và giữ chân các nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật cao làm trong ngành Nông nghiệp.

Ngoài ra, công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho ngành Nông nghiệp của nước ta đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức:

Thứ nhất, ngày càng ít người học ngành Nông nghiệp. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2022, cả nước có hơn 521.000 sinh viên nhập học ở 25 lĩnh vực đào tạo chỉ có 7.100 sinh viên nhập học khối ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản, thú y, chiếm 1,37%. Theo ông Ngô Hồng Giang (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) cho biết, lượng học sinh ở các bậc học khác cũng giảm, trình độ cao đẳng giảm từ hơn 6.000 học sinh (năm 2016) xuống còn hơn 4.300 (năm 2021), hệ trung cấp cũng giảm từ hơn 2.900 học sinh (năm 2017) xuống còn hơn 2.100 (năm 2021), hệ sơ cấp và dạy nghề dưới ba tháng cũng giảm mạnh, từ hơn 2.400 học sinh (năm 2016) xuống còn 532 học sinh (năm 2021).

Thứ hai, cơ cấu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao vẫn còn bất hợp lý. Nội dung đào tạo còn nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành, chưa tạo được sự thống nhất gắn mục tiêu giáo dục với tìm kiếm việc làm. Phương pháp tổ chức dạy học còn lạc hậu, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp...

Thứ ba, nhiều cơ sở đào tạo chưa đáp ứng được các trang thiết bị dùng trong dạy học, nghiên cứu, do không đủ điều kiện đầu tư. Do đó, chất lượng nguồn nhân lực sau đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Trong những năm gần đây, công tác đào tạo nghề tại chỗ cho nhân lực ngành Nông nghiệp được quan tâm, phát triển qua các Trung tâm dạy nghề cấp huyện, Trung tâm khuyến nông, Hội nông dân Việt Nam..., song vẫn còn những tồn tại yếu kém như: đào tạo theo số lượng, chất lượng đào tạo kém, tổ chức đào tạo mang tính hình thức, nông dân không tích cực tham gia vì nhiều chương trình đào tạo không thiết thực...

Tóm lại, việc chuyển từ nền sản xuất nông nghiệp lạc hậu lên nền nông nghiệp hiện đại - "Nông nghiệp 4.0" đã đặt ra nhiều thách thức, trong đó có công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Nông nghiệp để thích ứng với những đòi hỏi trong thời đại mới càng trở nên cấp thiết.

3. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHO NGÀNH NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG 4.0

3.1. Đổi mới chương trình, tổ chức hoạt động đào tạo

Trước xu thế phát triển của Cách mạng công nghiệp 4.0 trong ngành Nông nghiệp tại Việt Nam, ngoài kiến thức chuyên ngành, một số kỹ năng cơ bản cần thiết đối với nguồn nhân lực trong ngành Nông nghiệp là kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ số, thích nghi với những thay đổi, tự học... Đây cũng là cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo tại cơ sở đào tạo các cấp.

Chương trình đào tạo phải hướng tới việc xây dựng năng lực sáng tạo, năng lực thích nghi và tự học cho người học. Các cơ sở đào tạo cần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng. Cần khuyến khích các hình thức đào tạo ứng dụng công nghệ mới như: đào tạo ảo, mô phỏng, số hóa bài giảng, đào tạo trực tuyến... Đồng thời, phối hợp chặt chẽ giữa Đào tạo - Nghiên cứu - Khuyến nông.

3.2. Chính sách ưu đãi giảng viên ở các cơ sở đào tạo nhân lực cho nông nghiệp

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho nền Nông nghiệp 4.0, Nhà nước ta cần có những chính sách ưu tiên, hỗ trợ đặc biệt cho giảng viên ở các cơ sở đào tạo như: chính sách ưu tiên đào tạo; chính sách thu hút các chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực nông nghiệp; tạo môi trường làm việc thuận lợi và cơ hội thăng tiến để tạo động lực, kích thích, khuyến khích họ lao động sáng tạo và hiệu quả...

Ngoài ra, Nhà nước cần thay đổi trong chính sách tuyển dụng, sử dụng giảng viên ở các cơ sở đào tạo, như tăng tính tự chủ cho các cơ sở đào tạo trong việc tuyển dụng giáo viên, chủ động đưa ra các cơ chế thu hút được nhân tài vào làm giảng viên, chủ động cho thôi việc với những giảng viên không đáp ứng được yêu cầu đào tạo...

3.3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật cho các cơ sở giáo dục và đào tạo

Để có thể áp dụng các phương pháp dạy học mới, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho Nông nghiệp 4.0, phải xây dựng cơ sở hạ tầng tốt ở các cơ sở đào tạo: phòng thí nghiệm, thư viện, xưởng thực hành theo từng ngành, nghề, và trình độ đào tạo cần phải chuẩn hóa và được đầu tư đầy đủ; việc số hóa bài



giảng, E-learning, học trực tuyến cho các nghề trọng điểm Quốc gia để giảm bớt đầu tư trang thiết bị thực trong đào tạo cũng là xu hướng cần được thực hiện...; các cơ sở đào tạo cần xây dựng Trung tâm nông nghiệp công nghệ cao - là mô hình ứng dụng khoa học công nghệ để sinh viên liên tục cập nhật công nghệ...

3.4. Gắn kết các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực với doanh nghiệp

Phát triển mô hình đào tạo gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp nhằm tiếp cận và sử dụng có hiệu quả trang thiết bị và công nghệ của doanh nghiệp phục vụ

cho công tác đào tạo, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học trong quá trình đào tạo và thực tập tại doanh nghiệp, đồng thời giúp sinh viên bắt nhịp ngay với công việc sau khi ra trường...

Để gắn kết cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, cần ưu đãi đối với các doanh nghiệp tham gia ký kết hợp đồng với các cơ sở đào tạo. Hỗ trợ các cơ sở đào tạo trong doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp ở những lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ nano, tự động hóa, điện tử viễn thông, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học...

3.5. Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu

Mục đích nhằm hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu của cơ sở đào tạo, thực hiện các dự án liên kết mà cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp cùng tiến hành. Các cơ sở đào tạo có thể chủ động giới thiệu với các doanh nghiệp những chương trình nghiên cứu có khả năng đem lại lợi ích trực tiếp cho các doanh nghiệp. Từ những kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hai bên cùng công bố các phát minh, đồng sở hữu và khai thác danh mục, các bằng sáng chế, bản quyền.

3.6. Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở đào tạo

Cần rà soát, sắp xếp, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở đào tạo đại học, giáo dục nghề nghiệp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động trong cả nước, từng vùng và địa phương.

Thiết lập liên kết giữa các cơ sở đào tạo trong khối Nông - Lâm - Thủy sản và ngành Công nghiệp tạo thành mạng lưới liên kết các tổ chức cả trong và các trung tâm nghiên cứu và đào tạo về sự phạm nông nghiệp cũng nên tham gia vào mạng lưới này.

4. KẾT LUẬN

Để thực hiện được Nông nghiệp 4.0 tại Việt Nam, đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Nông nghiệp là công việc quan trọng không thể xem nhẹ trong chiến lược phát triển đất nước nói chung, cho phát triển nông thôn nói riêng. Tình hình nguồn nhân lực ngành Nông nghiệp hiện nay đang tạo ra sức ép cho công tác đào tạo và định hướng chính sách rất lớn.

Trong những năm qua Đảng và Nhà nước đã đề ra các chủ trương và chính sách mang tính định hướng chiến lược, song để đẩy mạnh hơn nữa, đạt kết quả cao hơn nữa đòi hỏi phải có sự hoàn thiện không ngừng các chính sách về cả nội dung lẫn sự phối hợp. Chính sách cho công tác đào tạo này phải kết hợp cân đối giữa đào tạo kiến thức tay nghề đi đôi với trang bị cho lao động kiến thức xã hội - pháp luật, trong đó đào tạo tay nghề không thể đi trước. Một điều không thể không đề cập, đó là đến lúc mọi khu vực, mọi ngành, mọi thành phần cùng phải bắt tay phối hợp và chia sẻ trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Nông nghiệp nước nhà./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, 2016.
- [2]. Tạp chí Kinh tế ngày 06/12/2023.